

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC CÁT BI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND quận Hải An về việc giao dự toán thu- chi ngân sách năm 2025 cho các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán trường Tiểu học Cát Bi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 của trường Tiểu học Cát Bi (theo các biểu đính kèm);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính và các đơn vị liên quan thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Phương

Đơn vị: Trường Tiểu học Cát Bi

Chương: 622



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-THCB ngày 15/01/2025 của trường TH Cát Bi)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp.....	0
2	Chi quản lý hành chính	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	17.730.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	17.730.000.000
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	17.730.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.730.000.000
	- Kinh phí giao tự chủ	16.804.000.000
	- Quỹ thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	833.000.000
	- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	93.000.000
	+ Kinh phí phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ	93.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0